

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2019/HS-ST
Ngày 17-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tráng;
2. Ông Nguyễn Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Huân – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tọa lạc tại khóm 4, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Văn M, sinh năm 1990 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Phú H 2, xã Bình Ph, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; con ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị C; anh chị em ruột gồm 02 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1992; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ vào ngày 12/12/2018; tạm giam ngày 15/12/2018 cho đến nay.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Minh L – Văn phòng luật sư Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V (Có mặt)

- Người giám hộ cho bị cáo:

- 1/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1959; (Có mặt)
 - 2/ Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1963 (vắng mặt, do đi khỏi nơi cư trú)
- Đồng nơi cư trú: Ấp Phú H 2, xã Bình Ph, huyện L, V

- Người bị hại:

1. Bà Hứa Thị Ng, sinh năm 1959 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp B, xã Th, huyện L, tỉnh V.
2. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1982 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Phú H 1, xã Ph, huyện L, tỉnh V.
- 3/ Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1978 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Phú H 1, xã Bình Ph, huyện L, tỉnh V.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1984 (yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã Th, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 21/11/2018, Trần Văn M bơi ghe từ nhà ngang qua sông Láng Thê để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến nhà Hứa Thị Ng, tọa lạc tại ấp B, xã Th, huyện L, tỉnh V thì thấy nhà đóng cửa nên ghé cặp vào bờ và chui vào trong nhà bà Ng. M phát hiện 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ của Nguyễn Thị Thúy K gửi cho Hứa Thị Ng giữ dùm. M lấy máy điện thoại di động và đi xuống ghe bơi về nhà. Khi về nhà, M lấy điện thoại ra nhưng không biết cách sử dụng nên cất giấu vào tủ thờ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ng về nhà phát hiện mất điện thoại nên trình báo Cơ quan Công an.

Ngoài ra Trần Văn M còn thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Ph, huyện L, tỉnh V nội dung cụ thể như sau:

Vào ngày 10/12/2018, Trần Văn M trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng bạc, số IMEI 358806052405493 của Nguyễn Thanh V, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp Phú H 1, xã Bình Ph, huyện L, tỉnh V;

Vào ngày 12/12/2018, Trần Văn M trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 357442083728637, số IMEI 2: 357442083728645 của Trần Văn Ch, sinh năm: 1978, cư trú ấp Phú H 1, xã Bình Ph, huyện L, tỉnh V;

Vào khoảng đầu tháng 12 năm 2018 Trần Văn M trộm 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại điện thoại bàn phím, vỏ màu xanh đen, số IMEI 1: 3540 8309 4894 142, số IMEI 2: 354083094894159 tại một ngôi nhà lá gần đường nhựa và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen trắng tại một quán nước gần lộ nhựa thuộc ấp Phú Ph 1 và Phú Ph 2, xã Bình Ph, huyện L, tỉnh V. Qua quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long không xác định được bị hại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL.ĐGTS ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh kết luận: điện thoại di động của Hứa Thị Ng tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 3.100.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 132/KL.ĐGTS và số 133/KL.ĐGTS, cùng ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh kết luận: điện thoại di động của Nguyễn Thanh V tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 2.300.000 đồng và điện thoại di động của Trần Văn Ch tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 352/KL.ĐGTS ngày 08/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại điện thoại bàn phím, vỏ màu

xanh đen, trị giá 50.000 đồng; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen trắng, trị giá 30.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSCL ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Trần Văn M về Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn M hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 09 giờ, ngày 21/11/2018, tại ấp Hưng Nh B, xã Th, huyện L, tỉnh V, bị cáo lấy trộm của bà Hứa Thị Ng 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ trị giá 3.100.000 đồng. Ngoài ra, ngày 10/12/2018, Trần Văn M còn trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng bạc của Nguyễn Thanh V trị giá 2.300.000 đồng; ngày 12/12/2018, Trần Văn M trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng của ông Trần Văn Ch trị giá 2.500.000 đồng; trong tháng 12 năm 2018 Trần Văn M trộm 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại điện thoại bàn phím, vỏ màu xanh đen trị giá 50.000 đồng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen trắng trị giá 30.000 đồng nhưng không xác định được người bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Văn M chiếm đoạt là 7.980.000đ.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 12/12/2018. Về trách nhiệm dân sự, do những người bị hại, bà Hứa Thị Ng; ông Nguyễn Thanh V và ông Trần Văn Ch đã nhận lại được tài sản không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu ITEL trị giá 50.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone trị giá 30.000 đồng không xác định được người bị hại, giao cho cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra vì còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Vị hoàn toàn thống nhất với bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSCL, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, gia đình bị cáo có nhiều người thân tham gia cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có phần khó khăn, đơn chiếc. Bản thân bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hạn chế năng lực hành vi. Đề nghị cho bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người bào chữa cho bị cáo tranh luận, do bị cáo

có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị cho bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là 06 (sáu) tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Trần Văn M xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đồng thời thống nhất với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xảy ra sự việc, bản kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Càng Long. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Trần Văn M tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, tư trang, tiền bạc, điện thoại di động ... là do quá trình lao động một nắng hai sương mới có được. Bị cáo là người có đủ khả năng lao động để tạo ra nguồn thu nhập hợp pháp phục vụ cho nhu cầu sống của bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không tích cực lao động; để có tiền phục vụ cho nhu cầu sống của bản thân mà lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể, vào ngày 21/11/2018 bị cáo vào nhà bà Hứa Thị Ng lấy trộm 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ; ngày 10/12/2018, bị cáo trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng bạc của Nguyễn Thanh V; ngày 12/12/2018, bị cáo trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng của Trần Văn Ch; khoảng đầu tháng 12 năm 2018 bị cáo trộm 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại điện thoại bàn phím, vỏ màu xanh đen và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone,

vỏ màu đen trắng không xác định được người bị hại. Tổng giá trị tài sản là 7.980.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và rất xem thường pháp luật; cụ thể sau khi lấy trộm tài sản nhà bà Ng, cơ quan điều tra đã trực tiếp làm việc và làm các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật, bị cáo không ăn năn, hối cải mà tiếp tục thực hiện liên tục các vụ trộm sau đó, làm cho nhân dân hoang mang, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp đến tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn M, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Trong khi phạm tội bị cáo Trần Văn M là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Sau khi phạm tội thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đơn chiếc; có hai người bác ruột tên Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn V là liệt sĩ, có bà nội tên Nguyễn Thị K, được công nhận là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội ba lần, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Do đó ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng ý kiến của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử, xem xét khi nghị án, nhưng chưa phù hợp với nhận định nêu trên.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại bà Hứa Thị Ng, ông Nguyễn Thanh V, ông Trần Văn Ch đã nhận lại được tài sản, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 chiếc điện thoại duy động hiệu ITEL và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, không xác định được người bị hại, giao cho cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo, là ngày 12/12/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại bà Hứa Thị Ng, ông Nguyễn Thanh V, ông Trần Văn Ch đã nhận lại được tài sản, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Ite1, loại điện thoại bàn phím, vỏ màu xanh đen và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen trắng không xác định được người bị hại giao cho cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến